TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/208/QĐST–DS	*L, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Điều 157; Điều 165; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 16 Điều 3; Khoản 1 Điều 167; Khoản 1 Điều 168 của Luật Đất đai năm 2013; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 67/2018/TLST–DS, ngày 05 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

– Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Đ, sinh năm 1967
Địa chỉ: Tổ 46, ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
– Bị đơn: Anh Nguyễn Thành H, sinh năm 1984
Địa chỉ: Số 380/5, khu B, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
Bà Dương Thị Ngọc L, sinh năm 1961
Địa chỉ: Tổ 29, ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
– Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
+ Anh Ngô Trọng H, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1983
Cùng địa chỉ: Tổ 29, ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
+ Anh Lâm Văn P, sinh năm 1988
+ Chị Lâm Thị Anh Đ, sinh năm 1992
Cùng địa chỉ: Tổ 46, ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
+ Chị Mai Thị L, sinh năm 1984
Địa chỉ: Ấp 2, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Bà Hồ Thị Đ, anh Lâm Văn P, chị Lâm Thị Anh Đ đồng ý chuyển nhượng cho bà Dương Thị Ngọc L diện tích đất 595,2m^2 (trong đó đất ONT: 50m^2, đất CLN: 545,2m^2) tại thửa đất số 54a, tờ bản đồ số 44 tại xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai đã được Ủy ban nhân dân huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 422936, ngày 06/12/2010 cho ông Lâm Văn H và bà Hồ Thị Đ cùng đứng tên được giới hạn bởi các điểm mốc: 1, 2, A, D, C, B, 3, 3', 4, 4', 6, 7, 8, 9, 10, 1 (kèm theo Bản đồ hiện trạng khu đất số 7666/2018 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh huyện L ban hành ngày 28/6/2018).

Đối với phần đất nằm ngoài Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 422936, ngày 06/12/2010 thuộc thửa 55b, diện tích 30,8m2 và thửa 56b, diện tích 2,5m2 các đương sự không tranh chấp nên không xem xét.

– Về chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tại chỗ và thẩm định giá: Bà Dương Thị Ngọc L chịu 29.000.000 đồng chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tại chỗ và thẩm định giá. Bà L đã nộp xong tại biên bản quyết toán ngày 05/7/2018.

– Về án phí: Bà Dương Thị Ngọc L chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Hồ Thị Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.800.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 002075 ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện L;
- Chi cục THADS L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thùy Trang